

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *282*/QĐ-UBND

Hải Dương, ngày *10* tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ thuộc  
thẩm quyền ban hành, thực hiện trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Thủ  
tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động  
của các cơ quan hành chính nhà nước”;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo định kỳ thuộc  
thẩm quyền ban hành, thực hiện trên địa bàn tỉnh Hải Dương tại Phụ lục kèm theo  
Quyết định này.

**Điều 2.** Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban,  
ngành và các đơn vị có liên quan, căn cứ Phương án đơn giản hóa chế độ báo cáo  
định kỳ được phê duyệt:

a) Xây dựng Quyết định quy định chế độ báo cáo định kỳ thực hiện trên  
địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh ban hành chậm nhất trong tháng 12 năm 2018.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố triển  
khai thực hiện các phương án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, bảo đảm  
hoàn thành chậm nhất trong tháng 12 năm 2018.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành,  
Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan  
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *HN*

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**CHỦ TỊCH**  
  
*HN*  
Nguyễn Dương Thái

## PHỤ LỤC:

### DANH MỤC CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ BÃI BỎ, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ GIỮ NGUYÊN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA TỈNH HẢI DƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số 242/QĐ-UBND

ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương)

#### I. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ BÃI BỎ

##### 1. Báo cáo kết quả công tác Phổ biến giáo dục pháp luật

- Lý do: Có thể lấy từ nguồn báo cáo tổng kết công tác Tư pháp, trong đó có công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất tích hợp vào báo cáo tổng kết công tác Tư pháp.

##### 2. Báo cáo triển khai Ngày pháp luật Việt Nam

- Lý do: Có thể lấy từ nguồn báo cáo tổng kết Tư pháp, mục hoạt động tổ chức Ngày pháp luật Việt Nam.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất tích hợp vào báo cáo tổng kết công tác Tư pháp.

##### 3. Báo cáo thực hiện Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 29/4/2016 của UBND tỉnh Hải Dương

- Lý do: Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ đã thay thế quy định về cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong Quyết định số 07/2016/QĐ-UBND ngày 29/4/2016 của UBND tỉnh Hải Dương (từ Sở Nội vụ sang Văn phòng UBND tỉnh).

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất bãi bỏ.

##### 4. Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo Công văn số 2049/CV-STC ngày 24/9/2017 của Giám đốc Sở Tài chính về công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí 9 tháng đầu năm, ước thực hiện 3 tháng cuối năm 2017

- Lý do: Trùng lặp nội dung với Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí 9 tháng đầu năm, ước thực hiện 3 tháng cuối năm theo Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của UBND tỉnh Hải Dương.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất gộp Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí (theo Công văn số 2049/CV-STC ngày 24/9/2017 của Giám đốc Sở Tài chính về công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí 9 tháng đầu năm, ước thực hiện 3 tháng cuối năm 2017) vào Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm

chống lãng phí 9 tháng đầu năm, ước thực hiện 3 tháng cuối năm (theo Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của UBND tỉnh Hải Dương).

**5. Báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của UBND tỉnh Hải Dương**

- Lý do: Trùng lặp nội dung với Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm theo Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của UBND tỉnh Hải Dương.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất gộp Báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí vào Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm theo Quyết định số 1487/QĐ-UBND ngày 12/5/2017 của UBND tỉnh Hải Dương.

**6. Báo cáo công tác y tế tháng theo công văn của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Lý do: Không cần thiết phải báo cáo theo tháng, vì có nhiều số liệu không lấy được theo tháng như nhân lực, HIV/AIDS và nhất là số dịch bệnh không thể lấy theo tháng được (theo quy định của Bộ Y tế, ngày 15 của tháng sau Trung tâm Y tế Dự phòng tỉnh mới chốt số liệu dịch bệnh của tháng trước. Ví dụ báo cáo dịch tháng 2 thì ngày 15 tháng 3 mới chốt số liệu của tháng 2).

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất bãi bỏ.

**7. Báo cáo tổng kết công tác xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế**

- Lý do: Đây không phải là công việc thường kỳ của ngành Y tế. Đề án này được thực hiện theo giai đoạn và cuối mỗi năm báo cáo tổng kết 1 lần/năm. Đề án dự kiến đến hết năm 2019 là 100% các xã đạt Tiêu chí Quốc gia về Y tế xã, do đó sẽ kết thúc việc đi thăm định và công nhận xã đạt Tiêu chí Quốc gia Y tế. Như vậy, không cần thiết phải duy trì báo cáo hàng năm và cho những năm tiếp theo.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất bãi bỏ.

**8. Báo cáo tình hình cấp giấy phép lao động người nước ngoài làm việc tại Việt Nam**

- Lý do: Nghị định số 102/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ và Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không quy định.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất bãi bỏ.

**9. Báo cáo tình hình thu hồi Giấy phép lao động người nước ngoài làm việc tại Việt Nam**

- Lý do: Nghị định số 102/2016/NĐ-CP ngày 03/02/2016 của Chính phủ và Thông tư số 40/2016/TT-BLĐTBXH ngày 25/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội không quy định.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất bãi bỏ.

## **10. Báo cáo tình hình, diễn biến công việc hàng tuần của ngành, cấp quản lý**

- Lý do: Báo cáo này không mang tính khả thi trong thực tế. Trong trường hợp có tình hình, diễn biến công việc đột xuất của ngành, cấp quản lý có thể thay thế bằng báo cáo đột xuất.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 41 Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 23/9/2016 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Hải Dương nhiệm kỳ 2016-2021, trong đó bãi bỏ báo cáo tình hình, diễn biến công việc hàng tuần của ngành, cấp quản lý.

## **II. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

### **1. Báo cáo tiến độ sản xuất**

- Phương án đơn giản hóa: Đề xuất xây dựng văn bản quy định chế độ báo cáo đối với báo cáo này (do chế độ báo cáo này chưa được quy định tại văn bản nào).

- Lý do: Để nắm được tiến độ sản xuất trên địa bàn tỉnh, từ đó có biện pháp, kế hoạch chỉ đạo sản xuất kịp thời.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất báo cáo bằng phần mềm quản lý điều hành hoặc thư điện tử theo quy định.

### **2. Báo cáo kết quả trồng cây mùa xuân**

- Phương án đơn giản hóa: Đề xuất xây dựng văn bản quy định chế độ báo cáo đối với báo cáo này (do chế độ báo cáo này chưa được quy định tại văn bản nào).

- Lý do: Nhằm đánh giá kết quả đã triển khai, những thuận lợi, khó khăn, kết quả đã đạt được, từ đó đưa ra kế hoạch cho năm sau.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất đổi tên báo cáo thành Báo cáo kết quả trồng cây ăn quả và trồng cây phân tán.

### **3. Báo cáo công tác bảo vệ bí mật nhà nước**

- Phương án đơn giản hóa: Đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều 16 Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 21/10/2013 của UBND tỉnh ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trong các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Lý do: Đảm bảo sự thuận tiện, thống nhất trong công tác báo cáo của các cơ quan, đơn vị báo cáo và cơ quan, đơn vị khai thác, tổng hợp số liệu.

- Kiến nghị thực thi:

+ Đề xuất gửi báo cáo qua phần mềm điện tử;

+ Đề xuất xây dựng đề cương báo cáo với các số liệu cụ thể theo từng nội dung thuộc trách nhiệm thực hiện bảo vệ bí mật nhà nước của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị để thuận tiện trong khai thác, tổng hợp số liệu.

#### **4. Báo cáo công tác hội nhập quốc tế**

- Phương án đơn giản hóa: Đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung tiêu mục 1, tiêu mục 2 mục III của Kế hoạch số 284/KH-BCĐ ngày 31/01/2018 của Ban chỉ đạo hội nhập quốc tế tỉnh về hoạt động của Ban chỉ đạo hội nhập quốc tế tỉnh Hải Dương năm 2018; Kế hoạch của Ban chỉ đạo hội nhập quốc tế tỉnh Hải Dương các năm tiếp theo.

- Lý do: Giúp cơ quan quản lý nhà nước đánh giá kết quả công tác hội nhập quốc tế của tỉnh, từ đó tổng kết kinh nghiệm, đề ra mục tiêu, phương hướng và giải pháp nâng cao hiệu quả công tác trong thời gian tới.

- Kiến nghị thực thi:

+ Đề xuất áp dụng cả hai hình thức là báo cáo giấy và báo cáo qua phần mềm điện tử;

+ Đề xuất quy định thời điểm chốt số liệu báo cáo: Ngày 15 tháng 12 hàng năm;

+ Đề xuất quy định thời điểm gửi báo cáo: ngày 20 tháng 12 hàng năm

#### **5. Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong năm**

- Phương án đơn giản hóa: Đề xuất ban hành quy định về thời điểm chốt số liệu báo cáo, thời điểm gửi báo cáo, xây dựng đề cương báo cáo, các mẫu bảng biểu cụ thể chi tiết, các kết luận nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất và hệ thống trong quá trình xây dựng báo cáo.

- Lý do: Tại khoản 6 Điều 29 Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 của UBND tỉnh Hải Dương chỉ quy định trách nhiệm cho Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong năm mà không quy định về thời điểm chốt số liệu, thời điểm gửi báo cáo cũng như đề cương báo cáo, mẫu biểu cụ thể.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 29 Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 19/11/2015 của UBND tỉnh Hải Dương như sau: Quy định về thời điểm chốt số liệu báo cáo là ngày 31 tháng 12 hàng năm. Thời điểm gửi báo cáo trước ngày 10 tháng 01 năm sau. Bổ sung thêm hình thức báo cáo điện tử. Xây dựng mẫu đề cương báo cáo có mẫu biểu cụ thể, chi tiết cho nội dung, số liệu cần báo cáo, các kết luận nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

#### **6. Báo cáo công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông (Ban An toàn giao thông tỉnh)**

- Phương án đơn giản hóa: Đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số

101/QĐ-BATGT ngày 23/3/2015 của Trường ban An toàn giao thông tỉnh: Bỏ báo cáo định kỳ hàng tháng đối với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hải Dương; Bỏ báo cáo Quý II và báo cáo Quý IV đối với tất cả các đơn vị.

- Lý do: Hàng ngày Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh đã thực hiện theo dõi công tác tuyên truyền trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hải Dương.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất bỏ báo cáo tháng đối với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Hải Dương; Bỏ báo cáo Quý II và báo cáo Quý IV đối với tất cả các đơn vị.

#### **7. Báo cáo kết quả cấp thẻ Bảo hiểm y tế đối tượng người nghèo, bảo trợ xã hội**

- Phương án đơn giản hóa: Thực hiện Công văn số 2880/UBND - VP ngày 09/12/2015 về việc phân cấp cấp thẻ Bảo hiểm y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hàng Quý đều có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố báo cáo kết quả thực hiện cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho người nghèo, bảo trợ xã hội (tần suất 4 lần/năm). Trong thời gian tới, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề xuất ban hành văn bản đề nghị UBND cấp huyện báo cáo, trong đó quy định rõ tần suất báo cáo 2 lần/năm.

- Lý do: Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các chế độ chính sách đối với người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội; giảm tần suất báo cáo đối với đối tượng thực hiện báo cáo.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất giảm tần suất báo cáo từ 4 lần/năm xuống còn 2 lần/năm.

#### **8. Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng dạy nghề cho người lao động của doanh nghiệp trong Khu công nghiệp**

- Phương án đơn giản hóa: Đề xuất sửa đổi Công văn số 1164/SLĐTBXH-DN ngày 17/7/2014 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Hải Dương về việc báo cáo danh sách lao động được doanh nghiệp tổ chức dạy nghề, trong đó quy định cụ thể tần suất doanh nghiệp thực hiện báo cáo tổng hợp kết quả đào tạo thường xuyên là 02 lần/năm.

- Lý do: Luật Dạy nghề năm 2006 hết hiệu lực và để giảm tần suất thực hiện báo cáo đối với doanh nghiệp.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất giảm tần suất báo cáo từ 4 lần/năm xuống còn 2 lần/năm (báo cáo 6 tháng đầu năm, báo cáo năm)

#### **9. Báo cáo thực hiện Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 và Quyết định số 2727/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND tỉnh**

- Phương án đơn giản hóa: Đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ Quyết định số 2727/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện

Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

- Lý do: Quyết định số 2727/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND tỉnh chồng chéo với Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất gộp Báo cáo trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính theo Quyết định số 2727/QĐ-UBND ngày 23/10/2015 của UBND tỉnh vào Báo cáo chung về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về thực hiện công tác cải cách hành chính theo Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh.

**10. Báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 21/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương về công khai minh bạch thủ tục hành chính, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh**

- Phương án đơn giản hóa: Đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm a tiểu mục 3 Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 21/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Lý do: Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 21/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về công khai minh bạch thủ tục hành chính, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh có nội dung chồng chéo với Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ.

- Kiến nghị thực thi: Đề xuất sửa đổi, bổ sung điểm a tiểu mục 3 Chỉ thị số 15/CT-UBND ngày 21/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh từ "Sở Tư pháp có trách nhiệm:..." thành "Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm:..." để phù hợp với Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ.

### **III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO ĐỊNH KỲ ĐỀ NGHỊ GIỮ NGUYÊN**

#### **1. Báo cáo kết quả sản xuất vụ Chiêm xuân**

Lý do: Để tổng hợp báo cáo kết quả đã thực hiện được, từ đó có kế hoạch xây dựng tiếp theo.

#### **2. Báo cáo kết quả sản xuất vụ Mùa và kế hoạch sản xuất vụ Đông**

Lý do: Mỗi một vụ trước khi triển khai phải có kế hoạch cụ thể để phân đầu đạt được. Cuối vụ phải tổng kết xem có đạt được hay không, có khó khăn, vướng mắc gì để từ đó đưa ra giải pháp.

#### **3. Báo cáo Kế hoạch công tác làm thủy lợi Đông Xuân**

Lý do: Báo cáo đề UBND tỉnh phê duyệt, là cơ sở pháp lý để các địa phương, đơn vị tổ chức thực hiện.

**4. Báo cáo kết quả của Hội đồng phối hợp Phổ biến giáo dục pháp luật**

Lý do: Để đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng phối hợp Phổ biến giáo dục pháp luật.

**5. Báo cáo công tác cải cách hành chính Quý I, 6 tháng, Quý III, báo cáo năm**

Lý do: Để theo dõi việc thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh.

**6. Báo cáo tình hình tôn giáo và công tác quản lý nhà nước về tôn giáo hàng tháng, Quý, năm**

Lý do: Để đáp ứng tốt mục tiêu thực hiện báo cáo: Năm bắt kịp thời tình hình tôn giáo và công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, nhằm giải quyết kịp thời những vấn đề phức tạp để ổn định tình hình tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

**7. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phát triển Thanh niên tỉnh giai đoạn 2016 - 2020**

Lý do: Để đánh giá công tác quản lý nhà nước về công tác Thanh niên hàng năm, những việc đã làm được, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị đề xuất để kịp thời đề xuất được phương hướng giải quyết. Đồng thời, tổng hợp số liệu báo cáo Bộ Nội vụ theo yêu cầu hàng năm.

**8. Báo cáo công tác văn thư, lưu trữ**

Lý do: Để tăng cường công tác quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ.

**9. Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí 9 tháng đầu năm, ước thực hiện 3 tháng cuối năm**

Lý do: Để tổng hợp số liệu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kỳ họp cuối năm.

**10. Báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm**

Lý do: Thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác quản lý chi ngân sách, chi đầu tư, sử dụng tài sản công, chống lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công... Nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực, góp phần tích cực bổ sung nguồn lực thực hiện các mục tiêu tăng trưởng, phát triển kinh tế, bảo đảm an ninh quốc phòng, an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Đồng thời để tổng hợp số báo cáo hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tài chính theo quy định.

**11. Báo cáo kết quả thực hiện công tác tháng, Quý, năm về lĩnh vực lao động, người có công và xã hội**

Lý do: Để tổng hợp, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội định kỳ theo yêu cầu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Hải Dương.



**12. Báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong lĩnh vực công thương**

Lý do: Chế độ báo cáo của cơ quan Thống kê cấp tỉnh không cung cấp đến từng doanh nghiệp, nhiều chỉ tiêu báo cáo cần có thông tin trước thời gian cơ quan Thống kê thu thập thông tin.

**13. Báo cáo kết quả ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2017 và xây dựng kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước năm 2018**

Lý do: Báo cáo phục vụ đánh giá tình hình ứng dụng Công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước và đánh giá xác định chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị.

**14. Báo cáo kết quả công tác tháng trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành, cấp quản lý**

Lý do: Báo cáo thực sự cần thiết, bảo đảm cung cấp thông tin, số liệu một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời, phục vụ tốt cho công tác quản lý nhà nước của UBND tỉnh.

**15. Báo cáo kết quả công tác Quý trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành, cấp quản lý**

Lý do: Báo cáo thực sự cần thiết, bảo đảm cung cấp thông tin, số liệu một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời, phục vụ tốt cho công tác quản lý nhà nước của UBND tỉnh.

**16. Báo cáo kết quả công tác 6 tháng trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành, cấp quản lý**

Lý do: Báo cáo thực sự cần thiết, bảo đảm cung cấp thông tin, số liệu một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời, phục vụ tốt cho công tác quản lý nhà nước của UBND tỉnh.

**17. Báo cáo kết quả công tác năm trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành, cấp quản lý**

Lý do: Báo cáo thực sự cần thiết, bảo đảm cung cấp thông tin, số liệu một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời, phục vụ tốt cho công tác quản lý nhà nước của UBND tỉnh.